

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập GDCD 7 Bài 3: Bài tập theo chuẩn kiến thức, kĩ năng](#)
2. [Giải vở bài tập Giáo dục công dân lớp 7 Bài 3: Bài tập nâng cao](#)

Giải vở bài tập GDCD 7 Bài 3: Bài tập theo chuẩn kiến thức, kĩ năng

Câu 1 (trang 19 VBT GDCD 7):

Trả lời:

Tự trọng là biết coi trọng và giữ gìn phẩm cách, biết đi đâu chỉnh hành vi của mình cho phù hợp chuẩn mực xã hội

Ví dụ: Giữ đúng lời hứa, không quay cóp bài, dũng cảm nhận lỗi, không van nài xin xỏ người khác,...

Câu 2 (trang 19 VBT GDCD 7):

Trả lời:

Mỗi người chúng ta phải có lòng tự trọng bởi vì đây là phẩm chất cao quý, tốt đẹp của con người, giúp ta có nghị lực vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao phẩm giá uy tín của mỗi người, nhận được sự tôn trọng, yêu quý của người khác.

Câu 3 (trang 20 VBT GDCD 7):

Trả lời:

Tự trọng	Thiếu tự trọng
Kính trọng thầy cô, giữ đúng lời hứa, không quay cóp bài bạn, không cướp đoạt thành quả của người khác, cư xử đàng hoàng, dũng cảm nhận lỗi	Sai hẹn, không biết ăn năn, không biết xấu hổ, nịnh bợ luồn cúi, dối trá không trung thực

Câu 4 (trang 20 VBT GDCD 7):

Trả lời:

- Trong học tập: Không quay cóp bài, không nhận những thành quả của bạn khác về mình, không nói xấu bạn

- Trong sinh hoạt tập thể của trường, lớp, Đội: Làm tròn trách nhiệm, bổn phận mình được phân công, dám đứng ra chịu trách nhiệm về mọi hành động, việc làm của mình

- Trong quan hệ với thầy cô giáo: Lễ phép, kính trọng thầy cô, không nịnh bợ thầy cô để xin điểm, không nói dối thầy cô
- Trong gia đình: Kính trọng ông bà, cha mẹ, biết yêu thương người thân,...
- Trong quan hệ với bạn bè và người khác: Không thất hứa, không sai hẹn, không luồn cúi,...

Câu 5 (trang 21 VBT GDCD 7): Khẳng định nào dưới đây là đúng về lòng tự trọng?

- A. Tự trọng là giấu những điếu mà mình yếu
- B. Tự trọng là coi trọng danh dự của mình
- C. Tự trọng là luôn đề cao cá nhân mình trước mọi người
- D. Tự trọng là từ chối sự giúp đỡ của người khác, kể cả bạn bè và người thân

Trả lời:

Lựa chọn đáp án B

Câu 6 (trang 21 VBT GDCD 7): Câu tục ngữ nào dưới đây nói về lòng tự trọng?

- A. Chết vinh còn hơn sống nhục
- B. Đói cho sạch, rách cho thơm
- C. Gió chiều nào xoay chiều ấy.
- D. Một miếng khi đói bằng một gói khi no
- E. Nói lời phải giữ lấy lời, đừng như con bướm đậu rồi lại bay
- G. Lời nói chẳng mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau

Trả lời:

Lựa chọn đáp án: A, B, E

Câu 7 (trang 21 VBT GDCD 7):

Trả lời:

Hôm đó, là buổi chiều học phụ đạo của lớp, Khánh và Đăng có đùa nghịch chạy đuổi nhau làm vỡ bình hoa của lớp. Khánh vô cùng sợ hãi nói với Đăng mặc kệ mọi chuyện và coi như bình hoa tự vỡ, dù sao các bạn trong lớp cũng không ai tận mắt chứng kiến thấy hai đứa là vỡ. Thế nhưng lòng tự trọng không cho phép Đăng làm đi đầu đó, Đăng bác bỏ ý kiến của Khánh và khuyên bạn nên đi nhận lỗi với cô và các bạn. Sáng hôm sau, sau tiết ra chơi, hai bạn có lên gặp cô trình bày sự việc và xin lỗi cô cùng cả lớp. Cô giáo không trách mắng mà còn ngợi khen hai bạn đã dũng cảm nhận lỗi của mình.

Bài học: Khi bạn dũng cảm thừa nhận lỗi của mình, bạn sẽ được người khác tha thứ và yêu thương hơn thay vì cố gắng che đậy những sai trái

Câu 8 (trang 22 VBT GDCD 7):**Trả lời:**

- a. Em rất đồng tình và ủng hộ hành động của Lan, bạn là người có lòng tự trọng, chấp nhận, bằng lòng với kết quả mà tự bản thân làm được, không vì điểm số mà đi chép bài của bạn khác. Hành động động của bạn thật đáng ngợi khen
- b. Em thấy mình cần học tập tấm gương của Lan. Em sẽ không gian lận trong thi cử, không quay cóp bài của các bạn khác.

Giải vở bài tập Giáo dục công dân lớp 7 Bài 3: Bài tập nâng cao**Câu 1 (trang 22 VBT GDCD 7):****Trả lời:**

Câu tục ngữ “đói cho sạch, rách cho thơm” có nghĩa là:

Nghĩa đen: Đói nghĩa là thiếu thốn đủ thứ, không có cuộc sống đầy đủ. Và đã nghèo đói, thiếu thốn thì khó mà lành lặn cho được. Câu tục ngữ đã đặt con người ta vào tình huống thiếu thốn đến cơ cực. Vậy mà khi nghèo đói, thiếu thốn thì ta vẫn phải giữ cho sạch sẽ, tức là quần áo dù không lành lặn, có thể rách, vá víu nhưng phải sạch sẽ không có mùi hôi bẩn thỉu.

Nghĩa bóng: Khuyến dạy con người dù có sống trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải giữ được bản chất tốt đẹp, trong sạch của mình

Câu 2 (trang 22 VBT GDCD 7):**Trả lời:**

Theo em, người có tính trung thực chính là người có lòng tự trọng. Bởi vì: Người trung thực là người không nói dối, luôn tôn trọng sự thật nên họ được mọi người hoàn toàn kính trọng. Những người tôn trọng sự thật, tôn trọng chân lí, tôn trọng lẽ phải chính là người biết tự trọng

Câu 3 (trang 23 VBT GDCD 7):

Trả lời:

Em hoàn toàn không đồng ý với ý kiến này. Bởi vì: Tự trọng không đồng nghĩa với cứng nhắc, bảo thủ gây cản trở công việc mà ngược lại lối sống tự trọng sẽ giúp cho mọi người tôn trọng và yêu quý ta nhiều hơn, đi đâu này rất thuận lợi cho công việc.